

Post: Contact:
Air Navigation Department
119 Nguyen Son Str.,
Long Bien Dist.,
Ha Noi, Viet Nam
Tel: +84 24 38274191
Fax: +84 24 38274194
E-mail: and@caa.gov.vn
Web: http://caa.gov.vn

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
CIVIL AVIATION AUTHORITY OF VIET NAM



AIRAC
AIP SUP
39/23
Có hiệu lực từ
Effective from
30 NOV 2023
Được xuất bản vào
Published on
19 OCT 2023

THIẾT LẬP KHU VỰC TRÁCH NHIỆM KIỂM SOÁT MẶT ĐẤT (GCU) VÀ ĐIỀU CHỈNH KHU VỰC KIỂM SOÁT TẠI SÂN BAY PHÚ QUỐC

1 GIỚI THIỆU

Tập bổ sung AIP theo chu kỳ AIRAC này nhằm thông báo về việc thiết lập khu vực trách nhiệm kiểm soát mặt đất và điều chỉnh khu vực kiểm soát tại sân bay Phú Quốc (VVPQ) nhằm:

- nâng cao năng lực thông qua của khu vực hoạt động tại sân bay;
- giảm tình trạng tắc nghẽn sóng liên lạc;
- đảm bảo an toàn và điều hòa hoạt động bay;
- tăng khả năng quan sát các hoạt động bay, các phương tiện di chuyển trong khu vực trách nhiệm;
- giảm tải công việc cho kiểm soát viên không lưu (KSVKL).

2 GIỚI THIỆU

Việc thiết lập vị trí kiểm soát mặt đất (GCU) theo nguyên tắc giữ nguyên các vị trí điều hành bay như hiện tại, chỉ phân chia một phần trách nhiệm điều hành của TWR cho GCU.

2.1 Điều chỉnh khu vực kiểm soát tại sân Phú Quốc

(Tham chiếu AIP Việt Nam, các trang AD2-VVPQ-1-11, 12; các mục VVPQ AD 2.17, 18).

Ghi chú: Nội dung bổ sung được bôi đậm.

- a) Khu vực trách nhiệm
- Giới hạn ngang: Khu vực kiểm soát tại sân bay Phú Quốc được giới hạn như sau: Điểm 101429B 1033807Đ - điểm 102200B 1034400Đ - NUMDI - OSOTA - TIHAN - HOTUN - điểm 101429B 1033807Đ (Đoạn TIHAN - HOTUN - điểm 101429B 1033807Đ là nửa vòng tròn bán kính 40 km có tâm là điểm quy chiếu sân bay 101011B 1035935Đ).
 - Giới hạn cao: Từ mặt đất/mặt nước lên đến và bao gồm độ cao 2 590 m (8 500 ft) (AMSL), **trừ khu vực trách nhiệm kiểm soát mặt đất GCU.**
- b) Tên thoại: PHU QUOC TOWER
- c) Tần số điều hành bay
- Tần số chính: 118.6 MHz
 - Tần số dự phòng: 118.725 MHz
 - Tần số khẩn nguy: 121.5 MHz

2.2 Thiết lập khu vực kiểm soát mặt đất Phú Quốc

- a) Khu vực trách nhiệm: Được giới hạn từ các vị trí đỗ tàu bay đến các điểm chờ trước khi vào đường CHC 10/28.
- b) Tên thoại: PHU QUOC GROUND
- c) Tần số điều hành bay
- Tần số chính: 121.925 MHz

ESTABLISHMENT OF GROUND CONTROL UNIT (GCU) RESPONSIBILITY AREA AND ADJUSTMENT OF CONTROL AREA AT PHU QUOC AERODROME

1 INTRODUCTION

This AIRAC AIP Supplement aims at notifying the establishment of Ground Control Unit (GCU) responsibility area and adjustment of control area of TWR at Phu Quoc aerodrome (VVPQ), to meet the requirement of:

- enhance the operational capacity of the manoeuvring area;
- reduce the congestion of communication;
- ensure safety and regularity flight operations;
- increase the capacity to observe flight operations, moving vehicles within the responsibility area;
- reduce workload for Air Traffic Controller (ATC).

2 DETAILS

The establishment of the GCU position follows the rules of maintaining the current flight control positions, only dividing a portion of the operational responsibilities of TWR to GCU.

2.1 Adjustment of Phu Quoc TWR

(Refer to AIP Viet Nam, pages AD2-VVPQ-1-11, 12; Items VVPQ AD 2.17, 18).

Note: Added content is bold.

- a) Responsibility areas
- Lateral limits: Phu Quoc CTR is limited as follows: Point 101429N 1033807E - point 102200N 1034400E - NUMDI - OSOTA - TIHAN - HOTUN - point 101429N 1033807E. (The portion TIHAN - HOTUN - point 101429N 1033807E is a semi-circle with radius 40 km centred at ARP 101011N 1035935E).
 - Vertical limit: From ground/water up to and 2 590 m (8 500 ft) inclusive (AMSL), **except responsibility area of Phu Quoc GCU.**
- b) Call sign: PHU QUOC TOWER
- c) Frequencies
- Primary frequency: 118.6 MHz
 - Secondary frequency: 118.725 MHz
 - Emergency frequency: 121.5 MHz

2.2 Establishment of Phu Quoc GCU

- a) Responsibility areas: Are limited from aircraft stands to holding points before aircraft enter RWY 10/28.
- b) Call sign: PHU QUOC GROUND
- c) Frequencies
- Primary frequency: 121.925 MHz

- Tần số dự phòng: 121.625 MHz
- Tần số khẩn nguy: 121.5 MHz

- Secondary frequency: 121.625 MHz
- Emergency frequency: 121.5 MHz

2.3 Điểm chuyển giao kiểm soát giữa TWR và GCU

a) Đối với tàu bay đến

Là các vị trí ngay khi tàu bay rời đường CHC 10/28 lần vào và vượt qua các điểm chờ của các đường lần S1, S2, S4, S5, S6, S8, S9.

b) Đối với tàu bay khởi hành

Là các vị trí chờ trước đường CHC 10/28 trên các đường lần S1, S2, S4, S5, S6, S8, S9.

Ghi chú: Căn cứ tình hình hoạt động thực tế, KSVKL đương nhiệm của hai bên có thể thỏa thuận và thống nhất về thời điểm và điểm chuyển giao kiểm soát.

3 HIỆU LỰC

Tập bổ sung AIP theo chu kỳ AIRAC này sẽ có hiệu lực từ 0000 ngày 30/11/2023.

4 HỦY BỎ

Tập bổ sung AIP theo chu kỳ AIRAC này sẽ còn hiệu lực cho đến khi các thông tin được đưa vào AIP Việt Nam.

Tập bổ sung AIP theo chu kỳ AIRAC này gồm 3 phụ đính như sau:

Sơ đồ sân bay – ICAO

Sơ đồ sân đỗ, vị trí đỗ tàu bay – ICAO

Sơ đồ hướng dẫn di chuyển mặt đất – ICAO

- HẾT -

2.3 Transfer of control point between TWR and GCU

a) For arrival aircraft

The holding positions that the arriving aircraft vacate RWY and cross the holding points of TWYs S1, S2, S4, S5, S6, S8, S9.

b) For departure aircraft

The holding positions in front of RWY 10/28 on TWYs S1, S2, S4, S5, S6, S8, S9.

Note: Based on the actual operating situation, ATCs of TWR and GCU may coordinate and agree on the time of transferring control point.

3 EFFECT

This AIRAC AIP Supplement shall become effective from 0000 on 30 NOV 2023.

4 CANCELLATION

This AIRAC AIP Supplement shall remain in force until its information has been incorporated into AIP Viet Nam.

This AIRAC AIP Supplement consists of 3 attachment as follows:

Aerodrome Chart – ICAO

Aircraft Parking/Docking Chart – ICAO

Aerodrome Ground Movement Chart – ICAO

- END -

KIEN GIANG/PHU QUOC INTL (VVPQ)

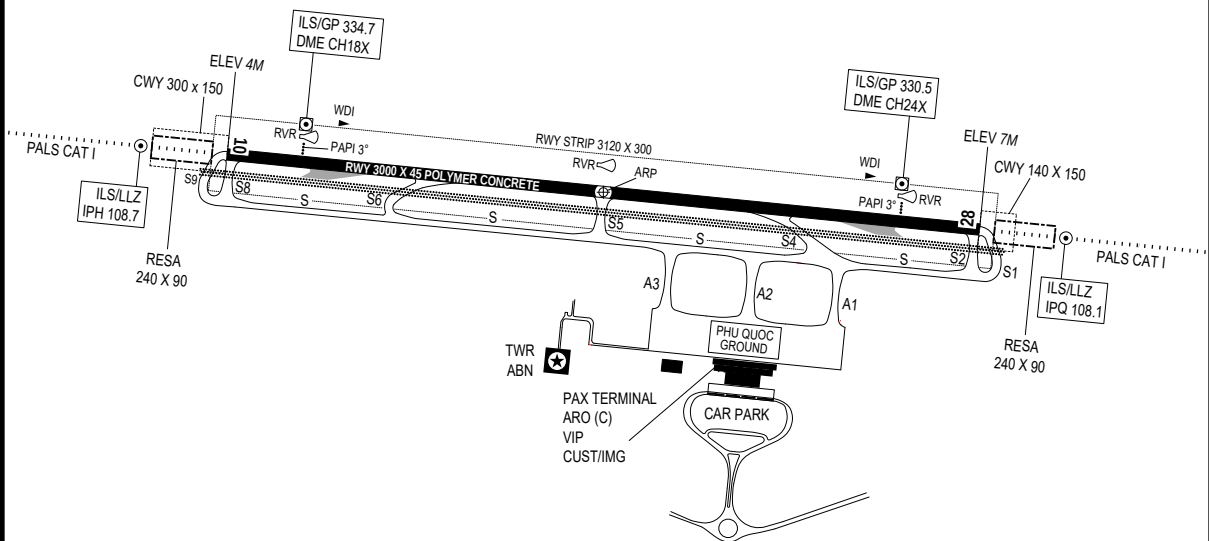
APRON	PCN 76/R/B/X/T	RWY	DIRECTION (TRUE)	THR WGS-84	BEARING STRENGTH
TAXIWAYS	PCN 76/R/B/X/T	10	096°	10°10'16"N – 103°58'46"E	PCN 75/F/C/X/T
TAXIWAYS WIDTH: 25M		28	276°	10°10'07"N – 104°00'24"E	

TAXIWAYS WIDTH: 25M

ELEVATIONS AND DIMENSIONS IN METRES

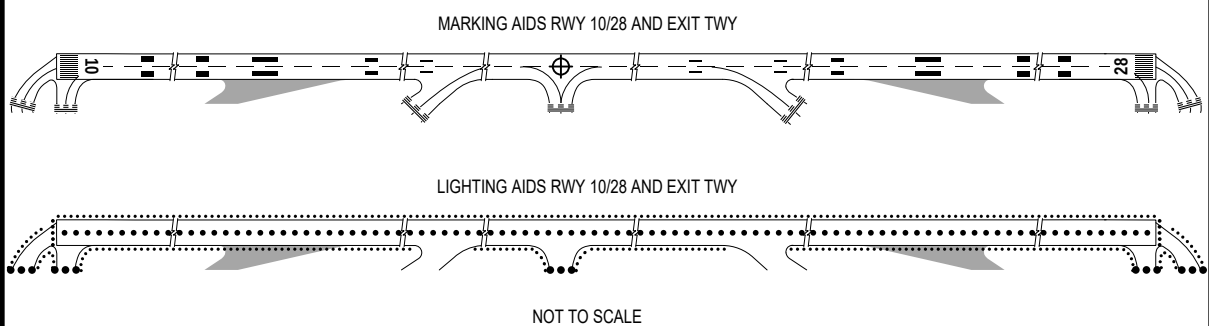
N
VAR 0°

COMMUNICATION FACILITIES
PHU QUOC GROUND : 121.925 MHz PRI
121.625 MHz SRY
121.5 MHz EMERG



LEGEND	
BUILDINGS	
RWY-HOLDING POSITION (PATTERN A)	
TWY/RWY EDGE LIGHTS	
STOP BAR	
RCL LIGHTS	
ATC SERVICE BOUNDARY (GND)	
ARP	

LIGHTING AIDS THR RWY 10/28	
	



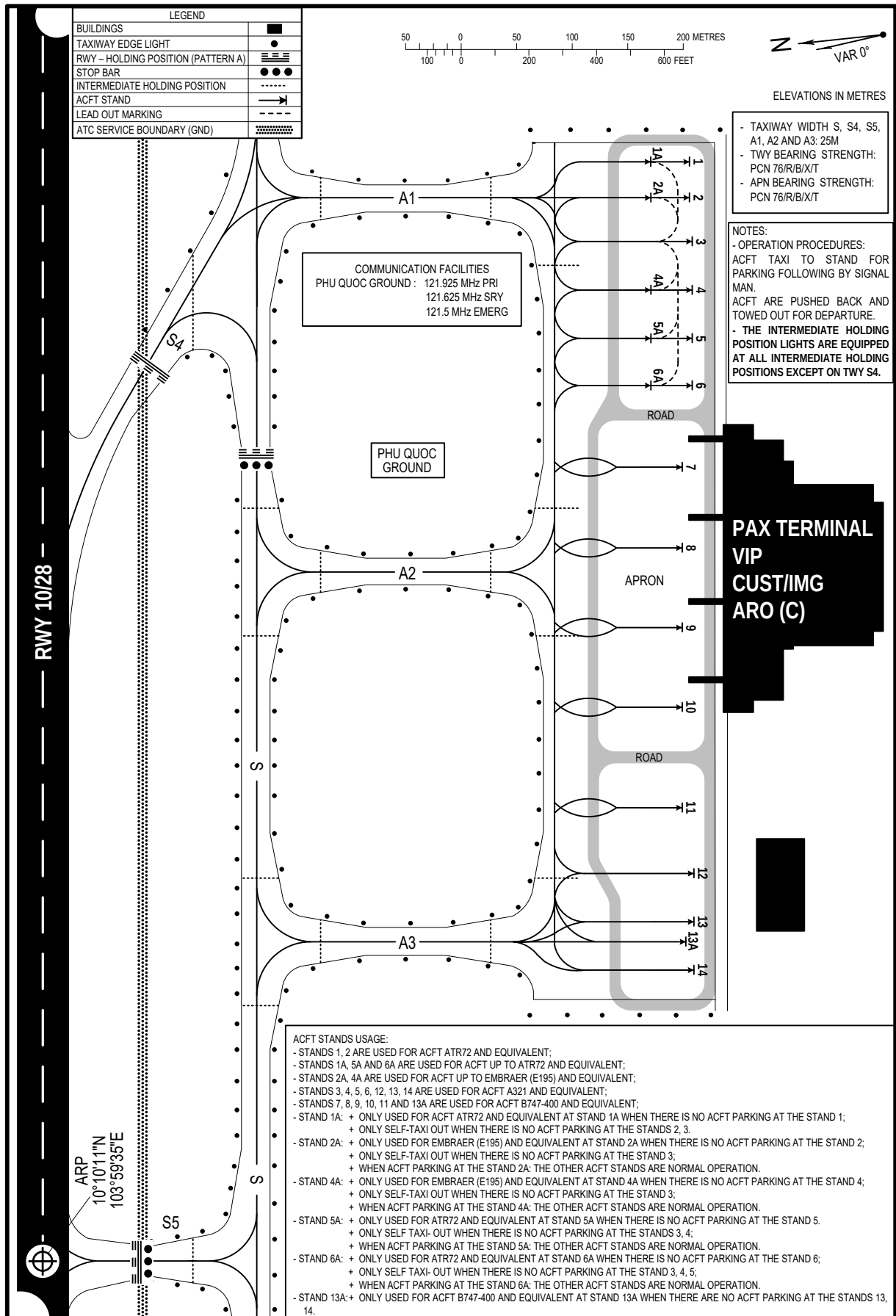
CHANGES: ESTABLISHMENT OF THE RESPONSIBILITY AREA OF PHU QUOC TWR AND GCU; ADDITION OF FREQUENCY OF GCU.

**AERODROME PARKING/
DOCKING CHART - ICAO**

AERODROME ELEV
7 M

TWR: 118.6 PRI
118.725 SRY

KIEN GIANG/PHU QUOC INTL (VVPQ)



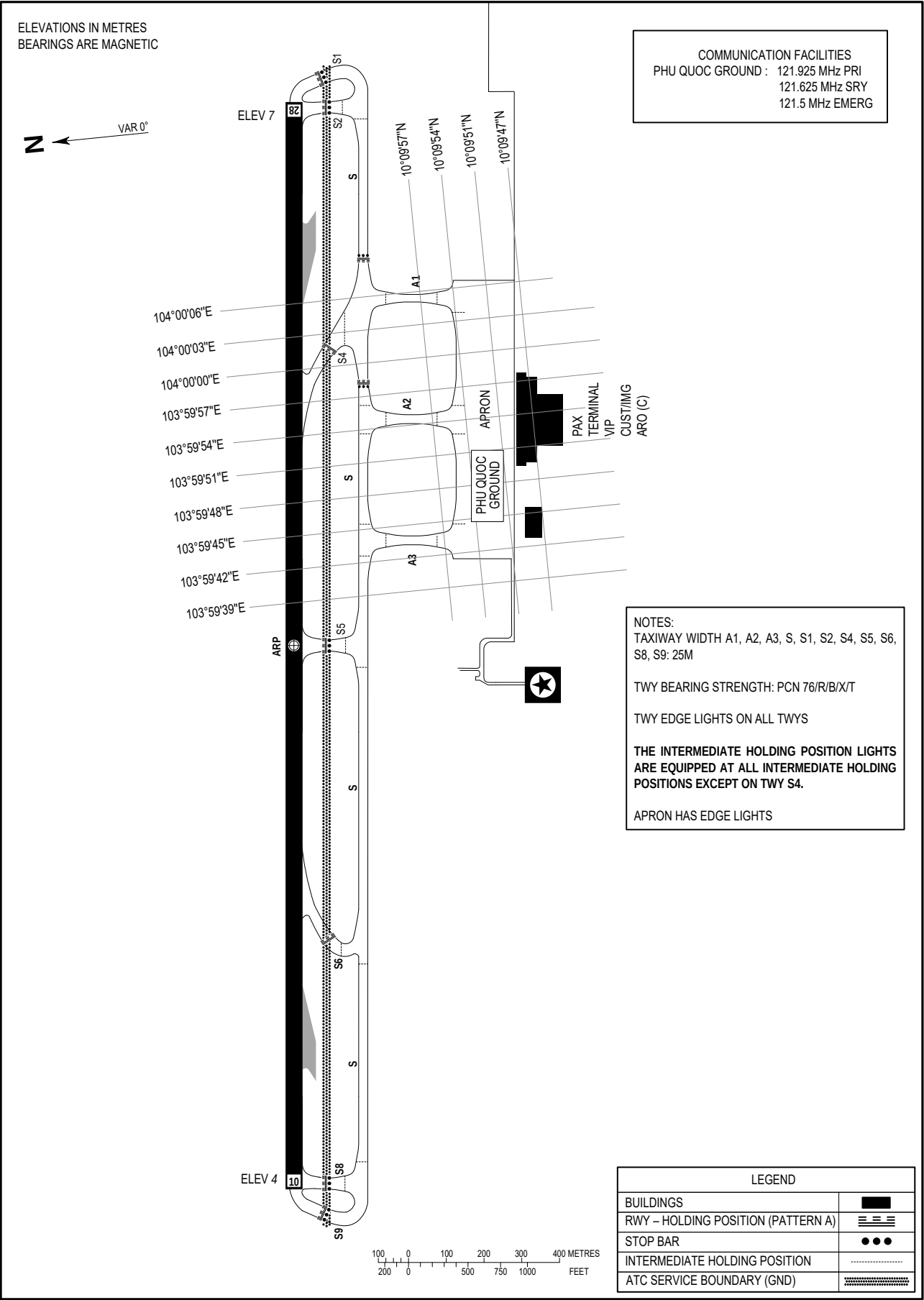
CHANGES: ESTABLISHMENT OF THE RESPONSIBILITY AREA OF PHU QUOC TWR AND GCU; ADDITION OF FREQUENCY OF GCU.

AERODROME GROUND
MOVEMENT CHART - ICAO

AERODROME ELEV
7 M

TWR: 118.6 PRI
118.725 SRY

KIEN GIANG/PHU QUOC INTL (VVPQ)



CHANGES: ESTABLISHMENT OF THE RESPONSIBILITY AREA OF PHU QUOC TWR AND GCU; ADDITION OF FREQUENCY OF GCU.